

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Ông Nguyễn Văn Thê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H; sinh năm 1992; tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Xóm 4, thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Hoàng Thị G; có vợ là Bùi Thị H và 02 con chung; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14-01-2013, bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh nhau, xúi giục người khác đánh nhau”; ngày 30-11-2011, bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”; ngày 27-6-2013, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; ngày 18-7-2013, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05 tháng 11 năm 2020 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Doãn A; sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn L, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Nho Đ; sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn G, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

- + Anh Trần Văn P; sinh năm 1985 (Vắng mặt).
- + Anh Nguyễn Tiến S; sinh năm 1989 (Vắng mặt).
- + Anh Phạm Trọng D; sinh năm 1990 (Vắng mặt).
- + Anh Đào Quyết N; sinh năm 1989 (Vắng mặt).
- + Anh Vũ Công H; sinh năm 1981 (Vắng mặt).
- + Anh Phạm Quang K; sinh năm 1994 (Vắng mặt).
- + Anh Bùi Quang T; sinh năm 1985 (Vắng mặt).
- + Anh Trần Công K; sinh năm 1987 (Có mặt).
- + Cháu Vũ Văn D; sinh ngày 01-12-2004 (Vắng mặt).

Người giám hộ của cháu D là: Anh Vũ Văn G; sinh năm 1984 là bố đẻ của cháu D (Vắng mặt).

- + Chị Lê Thị H; sinh năm 2000 (Vắng mặt).
- + Chị Moong Thị N; sinh năm 2001 (Vắng mặt).
- + Chị Nguyễn Thị T; sinh ngày 14-8-2002; (Vắng mặt).

Người giám hộ của chị T là: Bà Nguyễn Thị T - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- + Chị Lê Thị N; sinh năm 2000 (Vắng mặt).
- + Ông Trần Văn T; sinh năm 1971 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 26-7-2020, bị cáo Trần Văn H và anh Trần Công K; sinh năm 1987; trú tại: Xóm N, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định và những người làm nhân viên phục vụ các quán hát Karaoke do bị cáo H làm quản lý gồm cháu Vũ Văn D; sinh ngày 01-12-2004; trú tại: Đội 1, thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; chị Lê Thị H; sinh năm 2000; HKTT tại: Xóm 11, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; chị Moong Thị N; sinh năm 2001; HKTT tại: Bản X, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; chị Nguyễn Thị T; sinh ngày 14-8-2002; HKTT tại: Xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; chị Lê Thị N; sinh năm 2000; HKTT tại: Xóm 8, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An cùng với 05 đối tượng khác là bạn của bị cáo H (Chưa xác định được rõ tên, tuổi, địa chỉ của những đối tượng này, nhưng theo bị cáo H khai thì trong số 05 đối tượng này H chỉ biết có một đối tượng tên là H và một đối tượng tên là L ở tỉnh Ninh Bình còn 03 đối tượng còn lại là bạn của H và L) đang ngồi chơi ở nhà trọ của bị cáo H ở thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định thì anh Trần Doãn A; sinh năm 1992; trú tại: Thôn L, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cùng với 03 nam thanh niên khác (Không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của 03 nam thanh niên này) điều khiển xe mô tô đi đến nhà trọ của bị cáo H. Khi đến anh Trần Doãn A đã vô cớ chửi bới bị cáo H. Lúc này được anh Trần Công K

can ngăn và đuổi nhóm người của anh Trần Doãn A về thì anh Trần Doãn A và những người đi cùng đã bỏ đi. Sau khi bỏ đi được khoảng 05 - 06 phút thì anh Trần Doãn A và những người đi cùng lại cầm theo dao tự chế, gậy bằng sắt đi bộ quay lại chỗ nhà trọ của bị cáo H. Lúc này nhóm người của bị cáo H đang đứng chơi tại vỉa hè đường, ngay trước cửa nhà trọ của bị cáo và anh Trần Doãn A lại tiếp tục chửi bới, khiêu khích, đe dọa đánh bị cáo H. Do bức tức với việc anh Trần Doãn A vô cớ chửi bới, khiêu khích, đe dọa đánh mình lên bị cáo H đã cùng với 05 đối tượng là bạn của bị cáo (Chưa xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của 05 đối tượng này) đã chạy vào trong phòng trọ của bị cáo lấy dao tự chế, tuýp sắt (dạng inox), gậy gỗ và gạch chạy ra đuổi đánh nhóm người của anh Trần Doãn A. Khi bị đuổi đánh nhóm người của anh Trần Doãn A đã bỏ chạy bộ theo đường Quốc lộ 10 hướng Cầu G đi thành phố Nam Định. Trong lúc bỏ chạy anh Trần Doãn A có gọi điện thoại cho bạn là anh Trần Nho Đ; sinh năm 1992; trú tại: Thôn G, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào đón mình. Khi nhóm người của bị cáo H đuổi đến khu vực cổng trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định thì đuổi kịp anh Trần Doãn A. Lúc này, bị cáo H đã cầm 01 đoạn gậy bằng tuýp sắt (dạng Inox) vụt khoảng 02 - 03 phát vào chân và vào người anh Trần Doãn A, nhưng anh Trần Doãn A vẫn tiếp tục bỏ chạy. Lúc này bị cáo H không đuổi theo anh Trần Doãn A nữa mà cầm theo hung khí quay về nhà trọ, còn lại các đối tượng là bạn của bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo anh Trần Doãn A, anh Trần Doãn A chạy thêm được khoảng 20 - 30 mét nữa thì bị vấp ngã. Khi anh Trần Doãn A đã bị ngã các đối tượng đuổi theo đã lao đến và dùng dao, dùng gậy chém, vụt nhiều nhát vào người anh Trần Doãn A làm cho anh Trần Doãn A bị thương: Đứt gân cơ tam đầu, gãy hờ một thành xương cánh tay phải, lóc da đầu gối phải, gãy 1/3 xương chày trái. Do bị mất nhiều máu anh Trần Doãn A bị ngất đi không biết gì và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, sau đó được chuyển lên Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, đến ngày 04-8-2020 thì anh Trần Doãn A được ra viện.

Anh Trần Nho Đ, sau khi nhận được điện thoại của anh Trần Doãn A, anh Đ đã điều khiển xe mô tô BKS 18B2 - 09852 đi từ xã L vào khu vực Cầu G, xã T, huyện V để đón anh Trần Doãn A. Khi anh Đ đi đến qua khu vực cổng trường Cao đẳng công nghiệp Nam Định thì anh Đ phát hiện thấy ở phía trước có một nhóm người đang đuổi, đánh nhau nên anh Đ đã dừng xe mô tô vào vị trí chỗ tối ở ven đường rồi lấy điện thoại gọi cho anh Trần Doãn A. Trong lúc anh Đ đang gọi điện thì có 02 thanh niên lạ mặt (Không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của 02 thanh niên này) lao tới, một người cầm kiếm tự chế chém một phát hướng xuống người anh Đ, nhưng anh Đ tránh được nên chém trúng vào đầu xe mô tô của anh Đ, đồng thời lúc này có một người khác từ phía sau tiến đến đứng sát ngang bên phải anh Đ, tay cầm kiếm tự chế chém một phát trúng vào đùi phải của anh Đ làm cho anh Đ bị thương rách da chảy máu ở đùi phải. Do bị chém bất ngờ anh Đ đã bỏ lại chiếc xe mô tô của mình rồi bỏ chạy bộ theo đường Quốc lộ 10 hướng Cầu G đi thành phố Nam Định. Khi anh Đ chạy đến đoạn ngay cổng trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định thì anh Đ phát hiện thấy chiếc xe mô tô của anh Trần

Doãn A đang dựng ở đó, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Thấy vậy anh Đ đã lấy chiếc xe mô tô đó và điều khiển đi về khu vực cầu L, thành phố Nam Định. Trên đường đi anh Đ có gọi điện thoại cho bạn của mình là anh Đào Quyết N; sinh năm 1989; trú tại: Thôn L, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào đón mình. Sau khi hai người gặp nhau, anh N đã đưa anh Đ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định để sơ cứu, sau đó thì chuyển lên Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, đến ngày 28-7-2020 anh Đ được ra viện.

Khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 xe mô tô BKS 18B2 - 09852; 01 đoạn sắt vuông kích thước (129 x 2,5) cm; 01 đoạn sắt vuông kích thước (130 x 1,5) cm; 01 đoạn sắt tròn dài 120 cm, đường kính 2,1 cm; 01 con dao bằng sắt có chuôi bằng gỗ kích thước (40 x 05) cm; 01 chân chống xe mô tô dính với đế chân người đi xe máy bằng sắt màu đen; 03 viên gạch vỡ kích thước của từng viên là (12 x 09 x 05) cm, (19 x 07 x 06) cm, (13 x 09 x 5,5) cm.

Ngày 03-8-2020, anh Trần Nho Đ đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với những đối tượng đã gây ra thương tích cho anh Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/20/TgT ngày 14-9-2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Nho Đ do thương tích gây nên hiện tại là 03%; cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/20/TgT ngày 19-10-2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Doãn A do thương tích gây nên hiện tại là 20%; cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Doãn A số tiền là 155.000.000 đồng và tự nguyện hỗ trợ cho anh Trần Nho Đ số tiền là 95.000.000 đồng. Anh Trần Doãn A và anh Trần Nho Đ không yêu cầu phải bồi thường thêm gì khác, đồng thời anh Trần Doãn A có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bị cáo Trần Văn H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng bọn đúng như nội dung đã nêu trên.

Cáo trạng số 17/CT-VKSVB ngày 08-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử anh Trần Doãn A và anh Trần Nho Đ xác định các anh đã được gia đình bị cáo H tự nguyện bồi thường cho mình số tiền như đã nêu ở trên và các anh đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình thêm khoản tiền gì nữa, ngoài ra anh Trần Doãn A còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng bọn đúng như nội dung đã nêu trên và bị cáo còn rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đó của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, động cơ mục đích phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn H như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, k, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận, giải quyết xong với nhau về việc bồi thường và cho đến nay thì anh Trần Doãn A và anh Trần Nho Đ cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng đã thu giữ còn lại.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Vật chứng đã thu giữ; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Trần Doãn A; Biên bản nhận dạng; Trích sao bệnh án của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; Giấy chứng thương của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định; Lời khai của bị cáo, của bị hại, của người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 26-7-2020, bị cáo Trần Văn H và anh Trần Công K cùng 05 đối tượng khác là bạn của bị cáo H (Chưa xác định được 05 đối tượng này) và 05 người là nhân viên phục vụ các quán hát Karaoke đang chơi tại nhà trọ của bị cáo H ở thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định thì anh Trần Doãn A đi xe mô tô đến rồi chửi bới bị cáo H. Lúc này anh Trần Công K có can ngăn và đuổi anh Trần Doãn A về thì anh Trần Doãn A đã bỏ đi. Nhưng sau khi bỏ đi được khoảng 05 - 06 phút thì anh Trần Doãn A lại đi bộ quay lại chỗ nhà trọ của bị cáo H. Khi quay lại anh Trần Doãn A đã gặp bị cáo H, anh K và 05 đối tượng là bạn của bị cáo H đang đứng chơi ở vỉa hè đường ngay trước cửa nhà trọ của bị cáo. Khi gặp anh Trần Doãn A lại tiếp tục chửi bới và đe dọa đánh bị cáo H. Do bức tức với việc anh Trần Doãn A chửi bới, đe dọa đánh mình lên bị cáo H đã cùng với 05 đối tượng là bạn của bị cáo (Chưa xác định được 05 đối tượng này) đã chạy vào bên trong nhà trọ của bị cáo lấy dao tự chế, tuýp sắt (dạng inox), gậy gỗ và gạch đuôi đánh anh Trần Doãn A. Khi bị đuổi đánh, anh Trần Doãn A chạy bộ theo đường Quốc lộ 10 hướng Cầu G đi thành phố Nam Định. Khi anh Trần Doãn A chạy đến khu vực cổng trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định thì nhóm người của bị cáo H đuổi kịp. Lúc này, bị cáo H đã cầm 01 đoạn gậy bằng tuýp sắt (dạng Inox) vụt 2, 3 phát vào chân và vào người anh Trần Doãn A. Nhưng anh Trần Doãn A vẫn tiếp tục bỏ chạy. Lúc này bị cáo H không đuổi theo anh Trần Doãn A nữa mà bị cáo đi về nhà trọ của mình, còn lại 05 đối tượng là bạn của bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo anh Trần Doãn A. Khi anh Trần Doãn A chạy thêm được khoảng 20 - 30 mét nữa thì bị vấp ngã và anh Trần Doãn A đã bị 05 đối tượng là bạn của bị cáo H dùng dao, dùng tuýp sắt chém, vụt nhiều nhát vào người, làm cho anh Trần Doãn A bị thương: Đứt gân cơ tam đầu, gãy hờ một thành xương cánh tay phải, lóc da đầu gối phải, gãy 1/3 xương chày trái. Hậu quả anh Trần Doãn A bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 20%.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Trần Văn H cùng đồng bọn đã thực hiện nêu trên với quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì hành vi đó của bị cáo H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó buộc bị cáo H phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với các đối tượng đã tham gia cùng với bị cáo H gây ra thương tích cho anh Trần Doãn A và anh Trần Nho Đ. Quá trình điều tra chưa xác định được các đối tượng này. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau đối với các đối tượng này.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội đối với bị cáo Trần Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và sự đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện V kết án và 02 lần bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Ngay sau khi sự việc xảy ra bị cáo H đã gọi điện thoại cho bố đẻ của mình là Trần Văn T để nhờ ông T đại diện đến Bệnh viện thăm nom và bồi thường cho anh Trần Doãn A và anh Trần Nho Đ và trong giai đoạn điều tra ông T đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Doãn A số tiền là 155.000.000đ và tự nguyện hỗ trợ cho anh Trần Nho Đ số tiền là 95.000.000đ để khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội vì bị người bị hại vô cớ chửi bới, đe dọa đánh và tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, k, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra; nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt thì thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường và cho đến nay người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 18B2 - 09852 đã thu giữ của anh Trần Nho Đ thì trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô này cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Nho Đ, xét thấy là có

căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 đoạn sắt vuông kích thước (129 x 2,5) cm; 01 đoạn sắt vuông kích thước (130 x 1,5) cm; 01 đoạn sắt tròn dài 120 cm, đường kính 2,1 cm; 01 con dao bằng sắt có chuôi bằng gỗ kích thước (40 x 05) cm; 01 chân chống xe mô tô dính với đế chân người đi xe máy; 03 viên gạch vỡ, kích thước của từng viên là (12 x 09 x 05) cm, (19 x 07 x 06) cm, (13 x 09 x 5,5) cm. Xét thấy các đồ vật này đều có liên quan đến việc phạm tội và các đồ vật này nay cũng không còn giá trị sử dụng. Nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với việc anh Trần Nho Đ, ngày 03-8-2020 anh Đ đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các đối tượng đã gây ra thương tích cho anh. Nhưng đến ngày 07-12-2020, anh Đ lại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đã gây ra thương tích cho anh Đ, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[10]. Đối với hành vi chửi bới, đe dọa đánh bị cáo của anh Trần Doãn A thì ngày 08-02-2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Doãn A về hành vi này, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[11]. Đối với ông Trần Văn T là người được bị cáo H nhờ đứng ra để giải quyết việc bồi thường thiệt hại trong vụ án và ông T đã bỏ tiền của mình để bồi thường cho anh Trần Doãn A và hỗ trợ cho anh Trần Nho Đ tổng số tiền là 250.000.000 đồng. Nhưng tại phiên tòa ông T không có yêu cầu, đề nghị gì về số tiền mà ông đã bỏ ra để bồi thường cho anh Trần Doãn A và hỗ trợ cho anh Trần Nho Đ và ông cũng không yêu cầu Hội đồng xét xử phải xem xét, giải quyết gì về số tiền mà ông đã bỏ ra. Vì vậy Hội đồng xét xử không xác định ông T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, k, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 11 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt vuông kích thước (129 x 2,5) cm; 01 đoạn sắt vuông kích thước (130 x 1,5) cm; 01 đoạn sắt tròn dài 120 cm, đường kính 2,1 cm; 01 con dao bằng sắt có chuôi bằng gỗ kích thước (40 x 05) cm; 01 chân chống xe mô tô dính với đế chân người đi xe máy; 03 viên gạch

vỡ, kích thước của từng viên là (12 x 09 x 05) cm, (19 x 07 x 06) cm, (13 x 09 x 5,5) cm.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, có đặc điểm, chủng loại theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-3-2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CC THADS huyện V;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

